THÀNH ỦY ĐỒNG NAI	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**
*	*Đồng Nai, ngày 09 tháng 10 năm 2026*
Số 204 -KH/TU	

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY
thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

---

Nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài *(sau đây gọi là Nghị quyết số 10-NQ/TW)*, Ban Thường vụ Thành ủy Đồng Nai ban hành Kế hoạch hành động thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TW; cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố Đồng Nai, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cả hệ thống chính trị.

- Phát huy lợi thế của thành phố, xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh hiện đại, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh; huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư nước ngoài gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển bền vững; đặc biệt gắn với định hướng xây dựng Đồng Nai trở thành thành phố cửa ngõ chiến lược, cực tăng trưởng đa chức năng theo mô hình "thành phố sân bay"; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

- Tạo cơ sở để các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai đồng bộ, thống nhất; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng, giám sát việc thực hiện chính sách thu hút, quản lý và sử dụng vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 10-NQ/TW; đồng thời phù hợp với các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ và Quy hoạch thành phố Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đặc biệt là Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 21/7/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đồng Nai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2065.

- Phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phải đặt trong tổng thể chiến lược phát triển thành phố; bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo đảm quốc phòng, an ninh và giữ vững độc lập, tự chủ của nền kinh tế.

- Thu hút đầu tư nước ngoài theo hướng có chọn lọc, lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ cao và chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo, giá trị gia tăng, khả năng liên kết với doanh nghiệp trong nước và đóng góp vào sự phát triển bền vững của thành phố làm tiêu chí chủ yếu; chuyển mạnh từ tư duy thu hút dự án sang kiến tạo hệ sinh thái đầu tư và đồng hành cùng nhà đầu tư chiến lược.

- Phát huy tối đa lợi thế của thành phố, nhất là vị trí cửa ngõ vùng Đông Nam Bộ, Cảng hàng không quốc tế Long Thành, hệ thống cảng biển, các tuyến giao thông chiến lược, hệ thống khu công nghiệp, khu kinh tế, mạng lưới đô thị và các vùng động lực phát triển mới như Khu kinh tế đặc biệt, Khu logistics tích hợp và Trung tâm đổi mới sáng tạo vùng Đông Nam Bộ để nâng cao năng lực cạnh tranh trong thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài chất lượng cao.

- Cụ thể hoá mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, có lộ trình, phân kỳ thực hiện rõ ràng theo từng giai đoạn, phù hợp với nguồn lực và tình hình thực tiễn của thành phố.

- Phân công, xác định nguyên tắc 6 rõ "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền" đối với từng cơ quan, đơn vị, địa phương, người đứng đầu trong tổ chức thực hiện; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; định kỳ 6 tháng, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Thành ủy.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

- Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là bộ phận quan trọng của nền kinh tế thành phố, là kênh tiếp nhận công nghệ tiên tiến, phương thức quản trị hiện đại, mở rộng thị trường; được khuyến khích phát triển lâu dài, đối xử bình đẳng, cạnh tranh lành mạnh với các khu vực kinh tế khác theo quy định của pháp luật.

- Chuyển mạnh từ tư duy thu hút đầu tư theo địa giới hành chính, số lượng dự án sang thu hút theo cụm ngành, chuỗi giá trị, gắn với các khu công nghiệp, Khu kinh tế đặc biệt, Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư; lấy chất lượng, hiệu quả, chuyển giao công nghệ, giá trị gia tăng làm tiêu chí chủ yếu trong thu hút, lựa chọn dự án đầu tư, đặc biệt ưu tiên thu hút vào các khu chức năng mang tính đột phá như Khu kinh tế đặc biệt, Khu công nghệ số… gắn với Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

- Phát triển đồng bộ hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế gắn với chuyển đổi xanh, chuyển đổi số; kiên quyết không đánh đổi môi trường, an sinh xã hội và sinh kế của Nhân dân lấy tăng trưởng kinh tế thuần túy; giảm thiểu các dự án thâm dụng lao động phổ thông, quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu, nguy cơ ô nhiễm môi trường. Thực hiện nhất quán nguyên tắc: người dân bị thu hồi đất phục vụ các dự án FDI phải có tái định cư bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ; gắn trách nhiệm của doanh nghiệp FDI với việc ưu tiên đào tạo, tuyển dụng lao động địa phương bị ảnh hưởng bởi công tác giải phóng mặt bằng.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, kiến tạo của chính quyền các cấp; phát huy tính chủ động, sáng tạo của thành phố trên cơ sở thống nhất với chiến lược, quy hoạch, cơ chế của Trung ương và của tỉnh trước đây; lấy kết quả đóng góp thực chất của khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài làm thước đo chủ yếu trong công tác thu hút, quản lý đầu tư.

2. Mục tiêu

2.1. Đến năm 2030

- Thành phố Đồng Nai thuộc nhóm địa phương dẫn đầu cả nước về môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh, chất lượng tiếp nhận các dự án đầu tư nước ngoài chất lượng cao, công nghệ tiên tiến.

- Phấn đấu hằng năm thu hút vốn đầu tư nước ngoài đăng ký cấp mới và điều chỉnh tăng đạt và vượt kế hoạch được giao, duy trì và phát huy đà tăng trưởng của 6 tháng đầu năm 2026; Phấn đấu vốn đầu tư nước ngoài thực hiện hằng năm đạt và vượt mục tiêu, kế hoạch được giao; nâng cao tỷ lệ vốn thực hiện trên tổng vốn đăng ký, bảo đảm tiến độ triển khai thực chất của các dự án.

- Tỷ lệ nội địa hoá trong các ngành công nghiệp chủ lực đạt từ 45-50%; hình thành mạng lưới doanh nghiệp trong nước (SMEs) tham gia sâu vào chuỗi cung ứng của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, trong đó có bộ phận nhà cung ứng cấp I theo định hướng chung của Trung ương.

- Tỷ trọng lao động qua đào tạo trong cơ cấu sử dụng lao động tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao đạt khoảng 80%; nâng cao rõ rệt

tỷ lệ người lao động Việt Nam đảm nhiệm vị trí kỹ thuật, quản lý, nghiên cứu, vận hành chuỗi cung ứng trong các dự án đầu tư nước ngoài chất lượng cao.

- Tỷ lệ khu công nghiệp sinh thái, bao gồm chuyển đổi và thành lập mới, đạt khoảng 10% tổng số khu công nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Hoàn thành quy hoạch phân khu tối thiểu 05 khu công nghiệp trong danh sách đã được quy hoạch của thành phố; hoàn thành điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, phát huy vai trò trung tâm động lực phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới.

- Cơ bản hoàn thành đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đối với tối thiểu 05 khu công nghiệp mới đã được chấp thuận chủ trương đầu tư trong số 44 khu công nghiệp quy hoạch giai đoạn 2021-2030; đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đối với các khu công nghiệp còn lại.

- Hoàn thiện Đề án Khu kinh tế đặc biệt trình cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận Khu kinh tế đặc biệt; đưa vào vận hành đô thị sân bay Long Thành và Trung tâm đổi mới sáng tạo vùng Đông Nam Bộ; hình thành mạng lưới Khu logistics tích hợp gắn với Khu kinh tế đặc biệt, tạo đòn bẩy chiến lược thu hút FDI công nghệ cao; Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Khu thương mại tự do trên địa bàn thành phố Đồng Nai; hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền quyết định thành lập và đưa vào hoạt động Khu thương mại tự do

Việc xác định, theo dõi và đánh giá các chỉ tiêu về vốn đầu tư đăng ký, vốn thực hiện, tỷ lệ nội địa hóa, lao động qua đào tạo, khu công nghiệp sinh thái, liên kết chuỗi giá trị và các chỉ tiêu liên quan được thực hiện thống nhất theo bộ chỉ số, phương pháp thống kê và hướng dẫn của cơ quan Trung ương có thẩm quyền; trường hợp có thay đổi về phương pháp xác định, UBND Thành phố rà soát, cập nhật để bảo đảm thống nhất.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn thành phố phát triển hiệu quả, bền vững, gắn kết chặt chẽ với kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân; thành phố Đồng Nai trở thành một trong những trung tâm sản xuất, dịch vụ, đổi mới sáng tạo có sức cạnh tranh cao của vùng và cả nước, phấn đấu khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đóng góp tương xứng với mục tiêu chung của cả nước là chiếm khoảng 25% tổng vốn đầu tư toàn xã hội và khoảng 30% GRDP.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Nhằm đạt được các mục tiêu của Nghị quyết số 10-NQ/TW đề ra, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các cấp ủy, tổ chức đảng,

cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Hoàn thiện thể chế, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của địa phương nhằm tạo môi trường đầu tư minh bạch, ổn định, thuận lợi và có sức cạnh tranh cao; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án. Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ chồng chéo, vướng mắc trong các quy định về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường liên quan đến các dự án đầu tư nước ngoài trên địa bàn; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường đối với dự án đầu tư nước ngoài. Đồng thời, chủ động lập Đề án Khu kinh tế đặc biệt Long Thành.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với chuẩn hoá quy trình, công khai, minh bạch, hậu kiểm; quản trị đầu tư trên nền tảng số, dữ liệu số; thực hiện nguyên tắc khai một lần, dùng nhiều lần trong giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư.

- Xây dựng cơ chế đối thoại định kỳ giữa lãnh đạo thành phố với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên cơ sở duy trì, nâng cao chất lượng Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hằng năm; kịp thời tiếp nhận, xử lý kiến nghị, tháo gỡ khó khăn cho dự án hiện hữu.

- Chủ động nghiên cứu, vận dụng hiệu quả các cơ chế mới theo Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 để thu hút và hỗ trợ các dự án FDI chiến lược, dự án công nghệ cao, dự án có tác động lan tỏa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

** Phân kỳ thực hiện: Năm 2026, hoàn thành rà soát, kiến nghị tháo gỡ vướng mắc thể chế, ban hành quy trình liên thông giải quyết thủ tục đầu tư; giai đoạn 2027-2028, vận hành ổn định cơ chế một cửa liên thông số hoá; giai đoạn 2029-2030, hoàn thiện, tổng kết, nhân rộng mô hình cải cách.*

2. Quy hoạch, phát triển hạ tầng thu hút đầu tư

- Tổ chức không gian phát triển theo hướng hình thành các vùng động lực có tính liên kết cao; phát huy lợi thế của Cảng hàng không quốc tế Long Thành, hệ thống cảng biển, các tuyến giao thông chiến lược, hành lang phát triển Biên Hòa - Long Thành - Nhơn Trạch, định hướng bố trí không gian ngầm, giao thông công cộng thông minh (các tuyến đường sắt Metro Bến Thành – Suối Tiên đến Trung tâm hành chính thành phố và cảng hàng không quốc tế Long Thành, Thủ Thiêm - Long Thành, Biên Hòa - Vũng Tàu) *(Nội dung này sẽ tiếp tục được rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung bảo đảm phù hợp, đồng bộ với Quy hoạch*

tổng thể, các luật và quy định có liên quan sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành) và các khu vực phát triển mới phía Bắc thành phố; bảo đảm phát triển hài hòa, cân đối giữa các vùng, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của từng khu vực. Tập trung lãnh đạo phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, bảo đảm kết nối hiệu quả giữa hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng logistics, hạ tầng số, hạ tầng năng lượng và hạ tầng công nghiệp; tạo nền tảng thu hút dòng vốn FDI chất lượng cao. Đẩy nhanh đầu tư các công trình hạ tầng chiến lược, nâng cao năng lực kết nối vùng, tăng cường liên kết giữa đô thị, công nghiệp, dịch vụ và logistics; từng bước hình thành hệ sinh thái phát triển hiện đại, đáp ứng yêu cầu của các chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Tập trung nguồn lực đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) và nguồn lực FDI để đẩy nhanh các dự án giao thông trọng điểm có tính chất quyết định đến môi trường đầu tư như: Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, đường Vành đai 3 TP.HCM, đường Vành đai 4 TP.HCM, các tuyến đường 25B, 25C, Cầu Cát Lái, đường sắt Metro Bến Thành – Suối Tiên đến Trung tâm hành chính thành phố và cảng hàng không quốc tế Long Thành, Thủ Thiêm - Long Thành, Biên Hòa - Vũng Tàu và đường sắt Thủ Thiêm - Long Thành.

- Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đối với các khu công nghiệp trong số 44 khu công nghiệp được quy hoạch phát triển giai đoạn 2021-2030.

- Khẩn trương triển khai thực hiện chủ trương của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, quy mô khoảng 25.864 ha, phát huy vai trò trung tâm thương mại biên giới, logistics gắn với thu hút đầu tư nước ngoài.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch chuyển hoá các khu công nghiệp hiện hữu thành khu công nghiệp xanh, khu công nghiệp sinh thái đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ chuyển đổi tại các khu công nghiệp đã được xác định trong kế hoạch.

- Bảo đảm cung ứng ổn định điện, nước, hạ tầng số, quỹ đất sạch phục vụ các dự án đầu tư nước ngoài chất lượng cao; đẩy nhanh đầu tư hạ tầng kết nối giao thông giữa các khu công nghiệp, Khu kinh tế đặc biệt, Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư với hệ thống giao thông đối ngoại.

** Phân kỳ thực hiện: Năm 2026, hoàn thành phê duyệt quy hoạch phân khu 03 khu công nghiệp khu vực phía Nam; giai đoạn 2027-2028, hoàn thành quy hoạch phân khu các khu công nghiệp khu vực phía Bắc; giai đoạn 2029-2030, cơ bản hoàn thành hạ tầng các khu công nghiệp trọng điểm và điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư.*

3. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

- Xây dựng chương trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nhu cầu của các ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư nước ngoài; đẩy mạnh liên kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong đào tạo, đào tạo lại lao động.

- Có cơ chế khuyến khích doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đào tạo, bồi dưỡng, từng bước giao nhiệm vụ kỹ thuật, quản lý, nghiên cứu, vận hành chuỗi cung ứng cho người lao động Việt Nam; ưu tiên đào tạo nhân lực phục vụ ngành công nghiệp bán dẫn, linh kiện điện, điện tử, cơ khí chế tạo.

- Đẩy mạnh liên kết giữa cơ sở đào tạo, trung tâm nghiên cứu và doanh nghiệp; phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của các ngành công nghệ cao và các dự án FDI thế hệ mới. Phối hợp với các trường đại học, cao đẳng trong và ngoài thành phố hỗ trợ doanh nghiệp tuyển dụng lao động; rà soát, cắt giảm tối đa các điều kiện về giấy phép lao động đối với chuyên gia nước ngoài công tác ngắn ngày trong lĩnh vực công nghệ cao.

- Khuyến khích hình thành các trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ; thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh trong doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Triển khai mạnh mẽ, đồng bộ các giải pháp liên quan đến đời sống người lao động làm việc trong khu vực FDI, trong đó có phương án xây dựng nhà ở, các công trình dịch vụ, tiện ích công cộng cho người lao động; bảo đảm an sinh xã hội.

** Phân kỳ thực hiện: Năm 2027, ban hành chương trình đào tạo nguồn nhân lực gắn với các ngành ưu tiên; giai đoạn 2027-2030, tổ chức thực hiện, sơ kết, nhân rộng các mô hình liên kết đào tạo hiệu quả.*

4. Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư và định hướng thu hút theo ngành, lĩnh vực

- Đổi mới công tác xúc tiến đầu tư theo hướng chủ động, có trọng tâm, trọng điểm, dựa trên dữ liệu, chuyên nghiệp, chuyển từ xúc tiến đầu tư dàn trải sang tiếp cận, vận động nhà đầu tư chiến lược (đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Phát triển đô thị) gắn với các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, sản xuất chất bán dẫn, linh kiện điện, điện tử, cơ khí chế tạo, công nghiệp hỗ trợ và đặc biệt là bất động sản công nghiệp, logistics. Tập trung thu hút các đối tác truyền thống và có tiềm lực mạnh như Singapore, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc (Đài Loan), Trung Quốc, Châu Âu, Châu Mỹ… theo định hướng dòng vốn FDI hiện nay.

- Kiên quyết hạn chế tiếp nhận các dự án sử dụng nhiều lao động phổ thông, quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; ưu tiên các dự án có công nghệ nền tảng, cam kết chuyển giao công nghệ, sử dụng lao động qua đào tạo.

- Tiếp tục duy trì, mở rộng hoạt động xúc tiến đầu tư tại các thị trường trọng điểm đã có kết quả tích cực; củng cố cơ sở dữ liệu nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược để có phương án tiếp cận phù hợp theo từng thị trường, từng nhóm ngành.

- Tiếp cận kịp thời các xu thế và kinh nghiệm quốc tế trong lĩnh vực giáo dục, gắn với đẩy mạnh thực hiện "Phong trào học tập suốt đời", đặc biệt là trong giáo dục công nghệ, ngoại ngữ, văn hóa ứng xử... để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, kiến thức, kỹ năng hội nhập và khả năng thích ứng, đáp ứng yêu cầu trong tình hình hội nhập quốc tế sâu rộng và cách mạng khoa học công nghệ diễn ra mạnh mẽ.

- Nghiên cứu, xây dựng phim ảnh, tài liệu xúc tiến đầu tư giới thiệu tiềm năng, lợi thế, định hướng phát triển các khu công nghiệp, Khu kinh tế đặc biệt, Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư và Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

5. Thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế số, liên kết với khu vực kinh tế trong nước

- Triển khai có hiệu quả kế hoạch triển khai Bản ghi nhớ hợp tác tăng trưởng xanh giữa thành phố Đồng Nai và thành phố Kobe, Nhật Bản; nhân rộng phương pháp tiếp cận khu công nghiệp sinh thái theo hướng tiếp cận của các tổ chức quốc tế. Thúc đẩy áp dụng tiêu chuẩn quản trị ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị), phát triển mạnh các mô hình kinh tế tuần hoàn nhằm tối ưu hóa sử dụng tài nguyên, giảm thiểu phát thải. Chuyển từ tư duy "thu hút dự án" sang "kiến tạo hệ sinh thái đầu tư"; chuẩn bị đồng bộ các điều kiện về quy hoạch, hạ tầng, quỹ đất, nguồn nhân lực và dịch vụ hỗ trợ để tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư chiến lược.

- Khuyến khích, yêu cầu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cam kết chuyển giao công nghệ, phát triển nhà cung ứng nội địa, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số để được hưởng ưu đãi đầu tư theo kết quả thực hiện; có cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp trong nước liên doanh, liên kết, tham gia chuỗi cung ứng của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Tập trung xây dựng Đề án/Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn thành phố tham gia trực tiếp vào chuỗi cung ứng toàn cầu của các tập đoàn FDI đa quốc gia, nhằm hiện thực hóa mục tiêu nội địa hóa 45-50%.

- Xây dựng danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư phù hợp với định hướng phát triển của thành phố; tập trung vào các lĩnh vực công nghệ cao, bán dẫn, điện tử, trí tuệ nhân tạo, trung tâm dữ liệu, công nghệ sinh học, vật liệu mới, logistics hiện đại, công nghiệp hỗ trợ và các ngành kinh tế xanh, kinh tế số.

- Đẩy mạnh xây dựng cơ sở dữ liệu, hạ tầng số phục vụ quản lý nhà nước, kết nối nhà đầu tư, thực hiện các dự án xây dựng cơ sở dữ liệu và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số theo tiến độ đề ra.

** Phân kỳ thực hiện: Năm 2026-2027, triển khai thí điểm mô hình khu công nghiệp sinh thái; giai đoạn 2028-2030, nhân rộng, hoàn thành tỷ lệ khu công nghiệp sinh thái theo mục tiêu đề ra.*

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Tăng cường quản lý, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động đầu tư nước ngoài trong toàn bộ vòng đời dự án; xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi tình hình triển khai, vốn đăng ký, vốn thực hiện, tiến độ sử dụng đất, công suất hoạt động, lao động, xuất nhập khẩu, tỷ lệ nội địa hóa, đóng góp ngân sách, giá trị gia tăng và mức độ liên kết với doanh nghiệp trong nước. Tăng cường hậu kiểm sau cấp phép; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn đối với dự án có khả năng triển khai hiệu quả; đồng thời xử lý theo quy định đối với các dự án chậm tiến độ, không triển khai, sử dụng đất không hiệu quả hoặc không thực hiện đúng nội dung, cam kết của dự án. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, an sinh xã hội; xây dựng môi trường đầu tư an toàn, ổn định, minh bạch và phát triển bền vững, góp phần nâng cao uy tín và hình ảnh của thành phố Đồng Nai đối với cộng đồng nhà đầu tư quốc tế.

- Tổ chức thực hiện nghiêm Kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại các khu công nghiệp, khu kinh tế; đặc biệt chú trọng công tác đánh giá rủi ro an ninh kinh tế, an ninh công nghệ, an ninh mạng và an ninh công nhân; kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp không thực hiện đúng cam kết đầu tư.

- Tăng cường công tác quản lý lao động, giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, ngừng việc tập thể phát sinh tại doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên nguyên tắc đối thoại, hài hòa lợi ích giữa người lao động và doanh nghiệp.

- Tăng cường quản lý nhà nước đi đôi với công khai, minh bạch dữ liệu quan trắc môi trường, xả thải của các khu công nghiệp và doanh nghiệp FDI để Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và Nhân dân địa phương giám sát. Duy trì kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường theo kế hoạch được phê duyệt hằng năm.

- Chủ động rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy trình thủ tục hành chính, hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật lĩnh vực đầu tư phù hợp với quy định của Luật Đầu tư năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

** Phân kỳ thực hiện: Thực hiện thường xuyên, hằng năm trong suốt giai đoạn 2026-2030, gắn với chế độ báo cáo sơ kết 6 tháng, tổng kết năm.*

7. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của tổ chức đảng trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phù hợp đặc thù; tăng cường phát triển đảng, công tác tư tưởng, công tác dân vận, xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước, xúc tiến, hỗ trợ đầu tư; bố trí cán bộ đủ năng lực, bản lĩnh, tinh thần phục vụ và tư duy hội nhập.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp trong quá trình xây dựng, thực thi, giám sát chính sách thu hút, quản lý đầu tư nước ngoài trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng cụ thể hóa thành kế hoạch tại đơn vị, địa phương và báo cáo Thường trực Thành ủy *(qua Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố)*. Đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW theo lĩnh vực được phân công.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố: **(1)** Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn và báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Thành ủy; **(2)** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Thành ủy và đề xuất sơ kết, tổng kết việc triển khai; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với quá trình phát triển của thành phố; **(3)** Lãnh đạo, chỉ đạo UBND thành phố xây dựng Chương trình, Kế hoạch cụ thể hoá mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này; chỉ đạo Ban Quản lý các KCN, KKT và các sở, ban, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, phân công rõ 6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; ban hành **trong quý IV/2026**.

3. Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các nghị quyết, cơ chế, chính sách của Hội đồng nhân dân thành phố liên quan đến phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp thực hiện trong hệ thống; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch này.

5. Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn.

6. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hướng dẫn việc học tập, quán triệt Nghị quyết, định hướng, chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong Đảng; sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân, góp phần bảo đảm thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

Trên đây là kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy Đồng Nai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn thành phố, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Thành ủy *(qua Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố)* ***trước ngày 31/5*** và ***trước ngày 15/11*** hàng năm để tổng hợp, báo cáo Trung ương theo quy định.

Nơi nhận:
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương (b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c);
- Các đồng chí Thành ủy viên;
- Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp thành phố;
- Các doanh nghiệp của Đảng, Nhà nước thuộc thành phố;
- LĐVP - K, K3, PTH;
- Lưu: Văn phòng Thành ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
THÀNH ỦY ĐỒNG NAI

Thành ủy Đồng Nai
09/10/2026 15:20:50

Tôn Ngọc Hạnh

Thành ủy Đồng Nai
09/10/2026 15:21:08

PHỤ LỤC

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số 204-KH/TU, ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Đồng Nai)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
01	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn.	Ban Tuyên giáo Thành ủy	Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy; Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban MTTQ và các đoàn thể	Quý III/2026	Kế hoạch tuyên truyền; báo cáo kết quả quán triệt
02	Xây dựng, ban hành Chương trình, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch, bảo đảm 6 rõ.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế; các sở, ban, ngành liên quan	Chậm nhất Quý IV/2026	Chương trình, Kế hoạch được ban hành
03	Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ chồng chéo, vướng mắc về thể chế trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường liên quan đến dự án đầu tư nước ngoài.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	Năm 2026	Báo cáo rà soát; văn bản kiến nghị tháo gỡ
04	Xây dựng, vận hành cơ chế một cửa liên thông số hóa giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư; thực hiện nguyên tắc khai một lần, dùng nhiều lần.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Năm 2027-2028	Quy trình liên thông số hoá được vận hành ổn định
05	Tổ chức định kỳ Hội nghị gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo thành phố với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; kịp thời tiếp nhận, tháo gỡ khó khăn cho dự án hiện hữu.	Ban Quản lý các Khu công	Sở Tài chính; các sở, ngành liên quan	Định kỳ hằng năm	Hội nghị được tổ chức; văn bản chỉ đạo xử lý kiến nghị

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
		nghiệp, Khu kinh tế			
06	Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đối với 44 khu công nghiệp thuộc quy hoạch phát triển giai đoạn 2021-2030.	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân các xã, phường liên quan	2026-2028 (theo lộ trình từng khu công nghiệp)	Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được phê duyệt
07	Hoàn thiện điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, quy mô khoảng 25.864 ha, theo chủ trương đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	Sở Xây dựng	2026-2027	Quy hoạch chung điều chỉnh được phê duyệt
08	Bảo đảm cung ứng ổn định điện, nước, hạ tầng số; ưu tiên bố trí quỹ đất sạch phục vụ các dự án đầu tư nước ngoài chiến lược, công nghệ cao	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	Sở Công Thương; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; đơn vị điện lực, cấp nước; Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố.	Thường xuyên, 2026-2030	Hạ tầng được bảo đảm cung ứng ổn định
09	Xây dựng chương trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với các ngành ưu tiên thu hút đầu tư nước ngoài; liên kết đào tạo với doanh nghiệp.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế; Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học	Năm 2027	Chương trình đào tạo nguồn nhân lực được ban hành

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
10	Xây dựng cơ sở dữ liệu nhà đầu tư chiến lược; Kế hoạch xúc tiến đầu tư nước ngoài giai đoạn 2026-2030, gắn với các lĩnh vực ưu tiên.	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	Sở Tài chính; Sở Ngoại vụ	Quý IV/2026	Kế hoạch xúc tiến đầu tư được ban hành
11	Triển khai kế hoạch chuyển hoá các khu công nghiệp hiện hữu thành khu công nghiệp xanh, khu công nghiệp sinh thái đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	Sở Nông nghiệp và Môi trường; chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp	2026-2030	Số khu công nghiệp chuyển đổi mô hình xanh, sinh thái
12	Triển khai Kế hoạch hợp tác tăng trưởng xanh giữa thành phố Đồng Nai và thành phố Kobe, Nhật Bản; dự án xây dựng cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số.	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	Sở, ngành liên quan	2026-2030	Các dự án hợp tác, chuyển đổi số được triển khai đúng tiến độ
13	Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về đầu tư, đất đai, môi trường, lao động và đánh giá rủi ro an ninh kinh tế, công nghệ, an ninh mạng của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	Thanh tra thành phố	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế Sở Nội vụ; Công an thành phố; Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Kế hoạch thanh tra hằng năm; Kế hoạch kiểm tra, giám sát được thực hiện; báo cáo kết quả
14	Rà soát, hoàn thiện các nghị quyết, cơ chế, chính sách của Hội đồng nhân dân thành phố liên quan đến phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.	Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố	Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố	2026-2027	Nghị quyết, cơ chế, chính sách được ban hành, điều chỉnh

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
15	Tham mưu công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn.	Ban Tổ chức Thành ủy	Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.	2026-2030	Số tổ chức đảng, đảng viên phát triển mới trong khu vực FDI
16	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân; tổ chức giám sát, phản biện xã hội đối với các quy hoạch, đề án thu hút FDI trọng điểm.	Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể chính trị - xã hội	Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	Hằng năm	Kế hoạch và báo cáo các nội dung liên quan
17	Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu sơ kết, tổng kết.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	Định kỳ 6 tháng, hằng năm và tổng kết năm 2030	Báo cáo sơ kết, tổng kết
18	Xây dựng Đề án thành lập Khu kinh tế đặc biệt Long Thành và Đề án phát triển đô thị sân bay (định hướng TOD).	Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố	Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	Quý IV/2026 - 2030	Đề án được phê duyệt và triển khai
19	Xây dựng Đề án Trung tâm đổi mới sáng tạo vùng Đông Nam Bộ và Đề án thành lập Khu logistics tích hợp Long Thành.	Đảng ủy Ủy ban	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan	Quý IV/2026 - 2030	Đề án được phê duyệt và đi vào hoạt động

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
		nhân dân thành phố			
20	Xây dựng Đề án/Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn thành phố tham gia vào chuỗi cung ứng của các tập đoàn FDI đa quốc gia.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố	Sở Công Thương; Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	Quý IV/2026	Đề án được ban hành và triển khai
21	Bố trí nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng giao thông chiến lược phục vụ thu hút FDI (Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, Vành đai 3 TPHCM, Vành đai 4 TPHCM, đường sắt Thủ Thiêm - Long Thành, các tuyến đường 25B, 25C, cầu Cát Lái).	Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố	Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	2026-2030	Hạ tầng được kết nối đồng bộ